

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 33/2019/HS-PT
Ngày: 04-3-2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Quốc Tuấn**.

Các Thẩm phán:

+ Ông **Mai Văn Triền**;

+ Bà **Lê Thị Thu Trang**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Thái Công Hậu**, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Cẩm Linh**, Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 165/2018/TLPT-HS ngày 14 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Phạm Thị Mỹ H; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số: 87/2018/HS-ST ngày 08 tháng 11 năm 2018, của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo kháng cáo:

Phạm Thị Mỹ H, sinh năm 1992 tại Vương quốc Campuchia; thường trú tại: Ấp L, xã P, huyện H1, tỉnh Đồng Tháp; tạm trú tại: Khu phố G, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hoá: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn L, sinh năm 1961 và bà Huỳnh Thị L, sinh năm 1965; có chồng là Nguyễn Văn B, sinh năm 1985 (đã ly hôn) và 02 người con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự lần nào và chưa bị xử lý vi phạm hành chính lần nào; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh **Võ Vũ T1**, sinh năm 1990 (đã chết).

Người đại diện theo pháp luật của bị hại:

1. Ông **Võ Văn T2**, sinh năm 1962; là cha của bị hại;

2. Bà **Hồ Thị M**, sinh năm 1961; là mẹ của bị hại;

Cùng cư trú tại: Ấp T3, xã G1, huyện H2, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Hồ Thị M: Ông Võ Văn T2, sinh năm 1962 (chồng bà M); cư trú tại: Ấp T3, xã G1, huyện H2, tỉnh Long An (theo Văn bản ủy quyền ngày 22-12-2017); do không có kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 02-12-2017, Phạm Thị Mỹ H cùng Nguyễn Minh D, Lê Minh T4, Trần Quốc Q và 02 người bạn của H tổ chức uống bia tại quán Karaoke “TD” thuộc thị trấn T. Sau đó, D rủ Hạnh, Q, T4 và Thạch Đ tiếp tục đến “Beer Club GT” uống bia đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì ra về. Lúc này, D hỏi mượn xe mô-tô Biển số 59M1-272.68 của Đ để chở H về, Đ đồng ý. Nhận được xe nhưng D không điều khiển được, thấy vậy H kêu D lùi lại phía sau và H điều khiển xe mô-tô Biển số 59M1-272.68 chở D lưu thông ngược chiều trên đường Quốc lộ 22 hướng từ xã A đến thị trấn T. Khi đi đến khu vực khu phố L, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh thì đụng vào xe mô-tô Biển số 62P1-167.17, do anh Võ Vũ T1 điều khiển lưu thông đúng phần đường theo hướng ngược lại, gây tai nạn giao thông. H và D bị thương tích nhẹ. Anh T1 được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Chợ Rẫy, Thành phố Hồ Chí Minh, đến ngày 10-12-2017 anh T1 chết.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 13/2018/TT ngày 18-01-2018, của Trung tâm Pháp y tỉnh Tây Ninh kết luận: Võ Vũ T1 bị chấn thương sọ não do tai nạn giao thông dẫn đến tử vong.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của Đội Cảnh sát giao thông trật tự, Công an huyện T vào ngày 02-12-2017, xác định: Phạm Thị Mỹ H có nồng độ cồn trong hơi thở là 0,46mg/l.

Qua kiểm tra, Phạm Thị Mỹ H không có giấy phép lái xe theo quy định.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số: 87/2018/HS-ST ngày 08-11-2018 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phạm Thị Mỹ H phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009); điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017),

Xử phạt bị cáo Phạm Thị Mỹ H 04 (bốn) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về các biện pháp tư pháp, án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 23-11-2018, bị cáo Phạm Thị Mỹ H có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, với lý do: Gia đình khó khăn, phải nuôi cha mẹ và hai con nhỏ.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh phát biểu quan điểm về vụ án:

Về tố tụng: Xét các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm, phúc thẩm đều được thực hiện đúng với trình tự tố tụng theo luật định, hợp pháp.

Về nội dung: Bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo Phạm Thị Mỹ H 04 (bốn) năm tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thị Mỹ H; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Xét các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đều hợp pháp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo H xác nhận trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử vụ án tại cấp sơ thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo H, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 23 giờ ngày 02-12-2017, sau khi đã uống rượu bia, Phạm Thị Mỹ H (không có giấy phép lái xe) điều khiển xe mô-tô Biển số 59M1-272.68 chở Nguyễn Minh D lưu thông ngược chiều trên đường Quốc lộ 22 hướng từ xã A đến thị trấn T; khi đến khu vực khu phố L, thị trấn T thì đụng vào xe mô-tô Biển số 62P1-167.17, do anh Võ Vũ T1 điều khiển lưu thông đúng phần đường theo hướng chiều ngược lại, dẫn đến gây tai nạn giao thông; hậu quả làm anh T1 tử vong do chấn thương sọ não. Hành vi này có đủ căn cứ kết luận bị cáo Phạm Thị Mỹ H, phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác. Bị cáo H điều khiển xe mô-tô khi chưa có giấy phép lái xe theo quy định của pháp luật; có sử dụng rượu, bia, nồng độ cồn trong cơ thể vượt quá mức quy định (0,46mg/l) và không tuân thủ đúng quy định về an toàn giao thông đường bộ (lưu thông ngược chiều) dẫn đến xảy ra tai nạn; lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo; hậu quả làm cho anh Võ Vũ T1 tử vong, gây đau thương cho gia đình của nạn

nhân và mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo H theo điểm a, b khoản 2 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009) là có căn cứ, đúng với quy định của pháp luật, không oan.

[4] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo H xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo với lý do gia đình khó khăn, phải nuôi cha mẹ và 02 con nhỏ. Xét thấy, khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm có xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đã xử phạt bị cáo H 04 (bốn) năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, không nặng nên không đủ điều kiện để xét cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định của pháp luật.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không đưa ra được các tình tiết, chứng cứ giảm nhẹ mới; do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo Phạm Thị Mỹ H; chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí: Do không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phạm Thị Mỹ H nên bị cáo H phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.
2. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phạm Thị Mỹ H.
3. Giữ nguyên Bản án Hình sự sơ thẩm số: 87/2018/HS-ST ngày 08 tháng 11 năm 2018, của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tây Ninh.
4. Tuyên bố bị cáo Phạm Thị Mỹ H phạm tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.
5. Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009); điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);
6. Xử phạt bị cáo **Phạm Thị Mỹ H** 04 (bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.
7. Án phí: Bị cáo Phạm Thị Mỹ H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.
8. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.
9. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND. Tỉnh Tây Ninh;
- TAND huyện T;
- Công an huyện T ;
- Chi cục THADS huyện T;
- Phòng lý lịch STP. Tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV. TATTN;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Quốc Tuấn